

Số: 2466/BNV-TCCB

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2022

V/v tổ chức kỳ thi nâng ngạch
công chức và thăng hạng viên chức
năm 2022

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP¹, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP² Thông tư số 06/2020/TT-BNV³, Bộ Nội vụ tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch thanh tra viên lên ngạch thanh tra viên chính; từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên và thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III lên chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II (đối với viên chức các chuyên ngành hành chính, giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học, khoa học và công nghệ, lưu trữ, ngành kế toán) năm 2022 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ.
2. Công chức, viên chức thuộc các bộ, ngành, địa phương được cơ quan có thẩm quyền cử tham dự kỳ thi do Bộ Nội vụ tổ chức.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Đối với thi nâng ngạch công chức

a) Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2022 phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sử dụng công chức có nhu cầu.
- Được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2021; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.
- Hiện đang giữ ngạch chuyên viên (mã ngạch 01.003) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch chuyên viên chính (mã ngạch 01.002).

¹ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

² Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

³ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của ngạch chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV⁴.

- Phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 9 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 1 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức trước khi được bổ nhiệm ngạch chuyên viên đã có thời gian xếp lương theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập, theo thang bảng lương doanh nghiệp nhà nước hoặc lương cấp bậc sĩ quan mà thời gian này được tính để làm căn cứ xếp ngạch, bậc lương ở ngạch chuyên viên thì thời gian đó được tính là tương đương với thời gian giữ ngạch chuyên viên để dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính.

- Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương đã tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 1 (một) văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

b) Công chức dự thi nâng ngạch lên thanh tra viên chính năm 2022 phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

- Đơn vị sử dụng công chức có nhu cầu.

- Được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2021; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

- Hiện đang giữ ngạch thanh tra viên (mã ngạch 04.025) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch thanh tra viên chính (mã ngạch 04.024).

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ, đề tài, đề án và các yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch thanh tra viên chính theo quy định tại Nghị định số 97/2011/NĐ-CP⁵.

- Phải có thời gian công tác ở ngạch thanh tra viên và tương đương tối thiểu là 9 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) trong đó thời gian giữ ngạch thanh tra viên tối thiểu 1 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch. Trừ trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan Quân đội nhân dân, sỹ quan Công an nhân dân công tác ở cơ quan, tổ chức, đơn vị khác và đang giữ ngạch công chức, viên chức, cấp hàm tương đương ngạch thanh tra viên chính chuyển sang cơ quan thanh tra nhà nước.

⁴ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư

⁵ Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21/10/2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra.

c) Công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên năm 2022 phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

- Đơn vị sử dụng công chức có nhu cầu.
- Được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2021; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.
- Hiện đang giữ ngạch cán sự (mã ngạch 01.004) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch chuyên viên (mã ngạch 01.003).
- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của ngạch chuyên viên quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV.
- Phải có thời gian giữ ngạch cán sự và tương đương từ đủ 3 (ba) năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch cán sự thì thời gian giữ ngạch cán sự tối thiểu 1 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

2. Đối với thi thăng hạng viên chức

a) Viên chức dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2022 phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.
- Viên chức đang xếp lương chuyên viên, mã số 01.003.
- Được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2021; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.
- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của ngạch chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV.
- Phải có thời gian bổ nhiệm, xếp lương chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 9 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian xếp lương chuyên viên tối thiểu 1 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

Trường hợp viên chức trước khi được bổ nhiệm, xếp lương chuyên viên đã có thời gian xếp lương theo thang bảng lương doanh nghiệp nhà nước hoặc lương cấp bậc sĩ quan mà thời gian này được tính để làm căn cứ xếp lương chuyên viên thì thời gian đó được tính là tương đương với thời gian được bổ nhiệm, xếp lương chuyên viên để dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính.

- Trong thời gian bổ nhiệm, xếp lương chuyên viên và tương đương đã chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên

cứu khoa học, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản nghiệp vụ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị nơi công tác, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức xác nhận.

b) Viên chức dự thi thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp (CDNN) giảng viên chính (hạng II) năm 2022 phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Cơ sở giáo dục đại học công lập có nhu cầu.

- Viên chức đang giữ CDNN giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03.

- Được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2021; được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ nhận xét có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ, đề tài khoa học, sách phục vụ đào tạo, bài báo khoa học và các yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ đào tạo, bồi dưỡng của CDNN giảng viên chính theo quy định tại Thông tư số 31/2021/TT-BGDĐT⁶. Riêng đối với viên chức giảng dạy tại Học viện Hành chính Quốc gia: Ngoài các tiêu chuẩn trên, viên chức còn phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên, theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 01/2018/TT-BNV⁷.

- Có thời gian giữ chức danh giảng viên (hạng III) hoặc tương đương tối thiểu là đủ 9 (chín) năm đối với người có bằng thạc sĩ, đủ 6 (sáu) năm đối với người có bằng tiến sĩ; trong đó phải có ít nhất 1 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03 tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

c) Viên chức dự thi thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp (CDNN) lưu trữ viên chính (hạng II) năm 2022 phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.

- Viên chức đang giữ CDNN lưu trữ viên (hạng III), mã số V.01.02.02.

- Được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2021; được người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ nhận xét có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

⁶ Thông tư số 31/2021/TT-BGDĐT ngày 10/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng CDNN viên chức giảng dạy trong các trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học công lập.

⁷ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ, đề tài, đề án, công trình, bài báo, sáng kiến và các yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ đào tạo, bồi dưỡng của CDNN lưu trữ viên chính theo quy định tại Thông tư 13/2014/TT-BNV⁸ và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Có thời gian giữ chức danh lưu trữ viên (hạng III) hoặc tương đương tối thiểu là đủ 9 (chín) năm (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trong đó, phải có ít nhất 1 năm (đủ 12 tháng) giữ CDNN lưu trữ viên (hạng III) và đã tốt nghiệp đại học từ đủ 3 (ba) năm trở lên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

d) Viên chức dự thi thăng hạng lên Kế toán viên chính năm 2022 phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.
- Viên chức đang xếp lương kế toán viên, mã số 06.031.
- Được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2021; được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc Bộ nhận xét có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ, đề tài, đề án, công trình và các yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ đào tạo, bồi dưỡng của CDNN kế toán viên chính theo quy định tại Thông tư số 77/2019/TT-BTC⁹.

- Phải có thời gian bổ nhiệm, xếp lương kế toán viên hoặc tương đương từ đủ 9 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó phải có ít nhất 1 năm (đủ 12 tháng) xếp lương kế toán viên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

đ) Viên chức dự thi thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp (CDNN) nghiên cứu viên chính (hạng II) năm 2022 phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.
- Viên chức đang giữ CDNN nghiên cứu viên (hạng III), mã số V.05.01.03.
- Được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2021; được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc Bộ nhận xét có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành

⁸ Thông tư số 13/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ.

⁹ Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ, nhiệm vụ khoa học, sách chuyên khảo, bài báo khoa học và các yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ đào tạo, bồi dưỡng của CDNN nghiên cứu viên chính quy định tại Thông tư 08/2021/TT-BKHHCN¹⁰.

- Có thời gian giữ chức danh nghiên cứu viên (hạng III) hoặc tương đương tối thiểu là đủ 9 (chín) năm. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 1 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghiên cứu viên (hạng III) tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC THI

1. Về nội dung, hình thức thi nâng ngạch công chức:

Thực hiện theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, trong đó:

- a) Thi trắc nghiệm trên máy tính: Môn kiến thức chung, môn ngoại ngữ.
- b) Thi viết: Môn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Về nội dung, hình thức thi thăng hạng CDNN viên chức:

Thực hiện theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, trong đó:

- a) Thi trắc nghiệm trên máy tính: Môn kiến thức chung, môn ngoại ngữ.
- b) Thi viết: Môn nghiệp vụ chuyên ngành.

3. Thời gian tổ chức kỳ thi:

Dự kiến tháng 7/2022 (lich thi sẽ do Hội đồng thi sắp xếp và có văn bản thông báo cụ thể sau).

IV. VỀ RÀ SOÁT TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI

1. Đối với công chức hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ:

Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nội vụ thẩm định hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch, chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được cử tham dự thi; lưu giữ, quản lý hồ sơ dự thi theo quy định của pháp luật.

¹⁰ Thông tư số 08/2021/TT-BKHHCN ngày 27/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

2. Đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ:

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử tham dự kỳ thi thăng hạng CDNN, về việc miễn thi môn ngoại ngữ đối với viên chức; lưu giữ và quản lý hồ sơ đăng ký của viên chức dự thi thăng hạng CDNN theo quy định của pháp luật.

3. Đối với các Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu cử công chức, viên chức tham dự kỳ thi do Bộ Nội vụ tổ chức:

Các Bộ, ngành, địa phương liên hệ, phối hợp với Bộ Nội vụ, lập danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (theo mẫu tại các văn bản liên quan) và có văn bản gửi về Bộ Nội vụ. Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức, viên chức phải chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức, viên chức được cử dự thi (bao gồm cả điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ) và lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi của công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; xác định chỉ tiêu nâng ngạch công chức và thăng hạng CDNN viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ

a) Rà soát các tiêu chuẩn, điều kiện của công chức, viên chức được cử tham dự kỳ thi.

b) Trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt chỉ tiêu nâng ngạch, thăng hạng viên chức của từng cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và Vụ Kế hoạch - Tài chính xây dựng dự toán kinh phí cho công tác tổ chức kỳ thi theo quy định, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

d) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức kỳ thi theo đúng quy định của pháp luật.

2. Vụ Kế hoạch – Tài chính

Đảm bảo kinh phí tổ chức kỳ thi theo quy định. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng dự toán kinh phí cho công tác tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức và thăng hạng CDNN viên chức năm 2022.

3. Văn phòng Bộ

a) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng dự toán kinh phí; tổ chức thu lệ phí và thanh quyết toán kinh phí cho công tác tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức và thăng hạng CDNN viên chức năm 2022.

b) Đảm bảo cơ sở vật chất để tổ chức kỳ thi đối với các nội dung công việc được thực hiện tại trụ sở Bộ Nội vụ.

4. Trường Đại học Nội vụ Hà Nội

Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ để tổ chức kỳ thi. Đảm bảo các điều kiện về máy tính, phòng thi và các điều kiện khác phục vụ kỳ thi; đồng thời, liên hệ với công an phường sở tại để phối hợp, tăng cường công tác bảo vệ nội bộ để bảo đảm an toàn kỳ thi theo quy định.

5. Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ

Thông báo công khai về văn bản hướng dẫn tổ chức thi nâng ngạch công chức và thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2022 để công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

6. Đối với công chức, viên chức dự thi

Công chức, viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định có quyền đăng ký dự thi và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan, đơn vị về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu cử công chức, viên chức dự thi có văn bản gửi về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nội vụ (kèm theo danh sách và hồ sơ cử công chức dự thi nâng ngạch; danh sách cử viên chức dự thi thăng hạng và các tài liệu minh chứng miễn thi ngoại ngữ) trước ngày 30/6/2022.

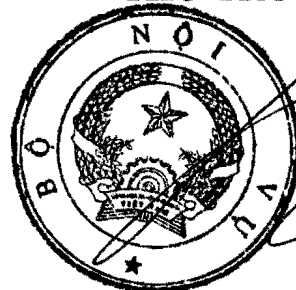
Văn bản này thay thế văn bản số 2409/BNV-TCCB ngày 09/6/2022 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức năm 2022.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nội vụ (liên hệ bà Trần Thị Vân Hương, sdt 0912256066) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trương Hải Long;
- Các vụ: TCCB, KHTC, CCVC và Văn phòng Bộ (để t/h);
- TT Thông tin (để đăng trên Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, TCCB (3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Hải Long

Tên cơ quan, đơn vị:.....

**DANH SÁCH CÔNG CHỨC CÓ ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CỬ DỰ THI NÂNG NGẠCH
TỪ NGẠCH..... LÊN NGẠCH NĂM 2022**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ ngạch (kể cả ngạch tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Mã số ngạch hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 2022

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Tên cơ quan, đơn vị:

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ CHỨC DANH LÊN CHỨC DANH..... NĂM 2022**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi					Có đề án, công trình	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
		Hệ số lương	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ				Trình độ Chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ					
		Nam	Nữ															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2022

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)